

**CÔNG TY CP SẢN XUẤT
VÀ XNK LÂM SẢN SÀI GÒN**

---000----

Số: 114BC/CTY-KHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 05 năm 2020

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020

—◆—

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN SX & XNK LÂM SẢN SÀI GÒN

Công ty CP SX và XNK Lâm sản Sài Gòn báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của Công ty như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Năm 2019 được đánh giá là năm khó khăn của kinh tế thế giới trước tác động của hàng loạt yếu tố bất ổn. Trong đó đáng chú ý nhất là những diễn biến xoay quanh căng thẳng thương mại giữa hai nền kinh tế hàng đầu thế giới là Mỹ và Trung Quốc, tiến trình Anh rời khỏi EU (Brexit), giá dầu liên tục biến động và bất ổn địa chính trị leo thang tại nhiều khu vực trên thế giới. Đây là những yếu tố chính tác động tiêu cực đến tốc độ tăng trưởng thương mại toàn cầu và khiến hoạt động kinh tế, thương mại tại hầu hết các nền kinh tế chủ chốt đều suy giảm. Trong năm qua, mặc dù ảnh hưởng tiêu cực bởi xu hướng giảm tốc của kinh tế và thương mại toàn cầu, nhưng nhìn chung nền kinh tế trong nước đã đạt kết quả ấn tượng với tốc độ tăng trưởng GDP 7,02%, vượt mục tiêu của Quốc hội đề ra từ 6,6%-6,8%, đánh dấu năm thứ hai liên tiếp tăng trưởng kinh tế Việt Nam đạt trên 7%, kể từ năm 2011. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,01%, đóng góp 4,6% vào mức tăng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,9%, đóng góp 50,4%; khu vực dịch vụ tăng 7,3%, đóng góp 45%. Ngành công nghiệp vẫn đạt tốc độ tăng trưởng khá tốt với mức tăng 8,86%. Trong lĩnh vực ngoại thương, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam trong năm 2019 ước tính đạt 263,45 tỷ USD đạt tốc độ tăng trưởng 8,1% so với năm 2018, đảm bảo chỉ tiêu đặt ra của Quốc hội là đưa tăng trưởng xuất khẩu tăng 7%-8% trong năm 2019. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu gỗ và lâm sản đạt khoảng 11,2 tỷ USD, vượt 107% kế hoạch, tăng 19,2% so với năm 2018. Năm 2019 cũng là năm thứ năm liên tiếp Việt Nam ghi nhận xuất siêu với 9,94 tỷ USD. Bên cạnh đó, việc tham gia Hiệp định Thương mại tự do (EVFTA), Hiệp định bảo hộ đầu tư (EVIPA) và Hiệp

định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) cũng mang đến nhiều cơ hội lớn đối với Việt Nam. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn còn những hạn chế và nhiều rủi ro, nhất là về tài chính - tiền tệ và xuất khẩu dưới tác động của chiến tranh thương mại, thiên tai lũ lụt, dịch bệnh... cũng là những trở ngại chính trên con đường phát triển kinh tế xã hội trong tương lai.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch năm 2019, Công ty CP SX & XNK Lâm sản Sài Gòn có những thuận lợi và khó khăn cơ bản sau:

- Tình hình sản xuất đơn hàng ngoài trời của Xí nghiệp chế biến lâm sản xuất khẩu Mỹ Nguyên khá tốt, đơn hàng trái vụ của XN Mỹ Nguyên vẫn được duy trì. Công ty rất quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi để Xí nghiệp hoàn thành tốt kế hoạch được giao, góp phần không nhỏ vào hiệu quả kinh doanh của Công ty.

- Đối với khối kinh doanh: Tình hình kinh doanh gỗ nguyên liệu của năm 2019 có nhiều biến động do thị trường gỗ đang bị ảnh hưởng từ cuộc chiến thương mại Mỹ-Trung, giá bán giảm, chi phí tài chính, chi phí lưu cont lưu bãi, thuê kho tăng nên hiệu quả kinh doanh không cao.

- Tiền thuê đất ngày càng tăng cao, rất nhiều văn phòng mới hiện đại ra đời có bãi đậu xe ô tô, xe máy rộng rãi là thách thức không nhỏ cho bộ phận kinh doanh kho bãi và cho thuê văn phòng.

Tuy nhiên nhờ có sự tin tưởng, ủng hộ của lãnh đạo Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần và sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của HĐQT, Công ty CP SX & XNK Lâm sản Sài Gòn đã hoàn thành kế hoạch mà công ty đề ra.

II. KẾT QUẢ VÀ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2019:

1. KẾ HOẠCH SXKD ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA:

1/ Doanh thu	: 238 tỷ đồng (Doanh thu phấn đấu là 268 tỷ đồng)
2/ Lợi nhuận trước thuế	: 5,2 tỷ đồng
3/ Tỷ lệ cổ tức	: 10% (trên vốn điều lệ)
4/ Thu nhập bình quân	: 7.000.000 đ/ người/tháng

2. KẾT QUẢ SXKD TOÀN CÔNG TY:

Báo cáo tổng kết công tác SXKD năm 2019 – Công ty CP Vinafor Sài Gòn

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Thực hiện năm 2018	% TH so với KH 2019	% TH so với năm 2018
1	Giá trị sản xuất	Tr.đ	105,000	118,113	122,681	112%	96%
	Sản phẩm CN chủ yếu	Tr.đ	105,000	118,113	122,681	112%	96%
	a. Hàng trong nhà		-	-	17,048		
	b. Hàng ngoài trời		105,000	118,113	105,633	112%	112%
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	238,000	296,168	267,540	124%	111%
3	Kim ngạch XNK	USD	9,700,000	11,483,864	10,038,572	118%	114%
	Trong đó : Xuất khẩu	USD	4,500,000	5,090,423	5,408,259	113%	94%
4	Nộp ngân sách NN	Tr.đ					
	a. Số phải nộp		22,300	28,245	21,304	127%	133%
	b. Số đã nộp		22,500	27,515	21,368	122%	129%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ					
	a. Lãi (+)		5,200	5,206	5,009	100%	104%
	b. Lỗ (-)						
6	Cổ tức	%	10%	10%	10%	100%	100%
7	Lao động & thu nhập						
	Tổng số lao động	Người	340	295	413	87%	71%
	Thu nhập bình quân	ngđ/ng/thg	7,000	8,268	6,272	118%	132%

3. KẾT QUẢ SXKD CÁC ĐƠN VỊ:

TT	Đơn vị	ĐVT	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Thực hiện 2018	% TH so với KH 2019	% TH so với năm 2018
1	XN CBL SXK Mỹ Nguyên						
	Doanh thu	Tr. Đồng	105,000	118,975	106,571	113%	112%
	Kim ngạch XNK	USD	4,500,000	5,366,069	5,168,076	119%	104%
	- Xuất khẩu	-	4,500,000	5,090,423	4,613,105	113%	110%
	- Nhập khẩu	-		275,646	554,971		
	Lãi gộp	Tr. Đồng	3,800	4,268	3,897	112%	110%
2	XN CBG XK Long Bình Tân						
	Doanh thu	Tr. Đồng	2,300	2,981	21,027	130%	14%
	Lãi gộp	Tr. Đồng	1,000	1,002	-1,630	100%	163%
3	Phòng Kinh doanh						
	Doanh thu	Tr. Đồng	150,000	163,033	126,804	109%	129%
	Kim ngạch NK	USD	5,900,000	6,117,795	4,630,313	104%	132%
	- Nhập khẩu gỗ xẻ	-	5,900,000	6,117,795	4,196,925	104%	146%
	- Nhập khẩu gỗ tròn	-			309,712		

	- Nhập khẩu gỗ khác	-			123,676		
	Lãi gộp	Tr. Đồng	2,400	2,427	2,029	101%	120%
4	Bộ phận KD kho bãi						
	Doanh thu	Tr. Đồng	7,000	7,894	6,936	113%	114%
	Lãi gộp	Tr. Đồng	4,400	4,303	4,168	98%	103%
5	Bộ phận cho thuê VP						
	Doanh thu	Tr. Đồng	3,700	3,649	3,429	99%	106%
	Lãi gộp	Tr. Đồng	400	320	440	80%	73%

4. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2019:

4.1. ĐÁNH GIÁ TỪNG ĐƠN VỊ VÀ CÁC LĨNH VỰC KINH DOANH:

4.1.1 KHÂU SẢN XUẤT:

- Năm 2019 tiếp tục là năm thuận lợi của đơn vị sản xuất bàn ghế ngoài trời. Chất lượng hàng hóa ổn định, đáp ứng tương đối các yêu cầu của khách hàng cũng như việc giao hàng đúng kế hoạch là những điều kiện giúp cho xí nghiệp giữ được khách hàng truyền thống. Tuy nhiên giá cả vật tư, nguyên liệu và các chi phí đều tăng, khách hàng yêu cầu ngày càng cao về chất lượng cũng như mẫu mã sản phẩm dẫn đến cạnh tranh về giá ngày càng khốc liệt, lực lượng lao động cạnh tranh gay gắt do nhiều ngành nghề khác tăng bên cạnh đó việc thiếu đội ngũ thiết kế có tư duy sáng tạo cũng là bài toán nan giải cho Xí nghiệp sản xuất.

*** XÍ NGHIỆP CBL SXK MỸ NGUYÊN:**

Năm 2019 Xí nghiệp CBL SXK Mỹ Nguyên đạt và vượt các chỉ tiêu được giao, nhất là chỉ tiêu lợi nhuận; tiếp tục là đơn vị đạt hiệu quả sản xuất cao nhất trong toàn Công ty: 4,267 tỷ đồng đạt 112% kế hoạch đề ra, tăng 10% so với năm 2018. Đạt được kết quả này là sự nỗ lực của toàn thể cán bộ, công nhân cũng như sự nhiệt tình, tập trung chỉ đạo một cách quyết liệt của Ban lãnh đạo Công ty và Xí nghiệp trong điều kiện tình hình thị trường đồ gỗ ngoài trời tại Quy Nhơn gặp khó khăn về lao động, chi phí: vật tư, tiền lương, chế độ chính sách ... Kết quả này cũng thể hiện những tiến bộ trong khâu quản lý, điều hành sản xuất dần dần được hoàn thiện, phát huy hiệu quả.

Xí nghiệp cần thận trọng, tính toán kỹ với các đơn hàng trái vụ. Nếu kiểm soát tốt chi phí các đơn hàng này thì hiệu quả của Xí nghiệp còn cao hơn.

Các chế độ, chính sách cho người lao động luôn được quan tâm đầy đủ, kịp thời. Thu nhập bình quân năm 2019 là 7.238.000 đồng/người/tháng, tăng 1.198.000 đồng so với năm 2018.

*** XÍ NGHIỆP CBG SXK LONG BÌNH TÂN:**

Năm 2019 Xí nghiệp CBG SXK Long Bình Tân đã thanh lý thành công dàn máy móc thiết bị sản xuất đảm bảo hiệu quả như kỳ vọng đề ra và tích cực giải quyết tồn đọng tại Xí

ngiệp, giúp cho tình hình tài chính của Xí nghiệp được tốt hơn. Ngoài ra, Xí nghiệp đang tập trung khai thác và tận dụng diện tích đất trống cho thuê kho bãi trong thời gian chờ triển khai dự án và đạt 100% chỉ tiêu lợi nhuận mà kế hoạch năm 2019 đã giao, góp phần mang lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

Xí nghiệp cần tăng cường công tác bán hàng tồn kho, tồn đọng giảm thất thoát cho đơn vị. Việc giải quyết hàng tồn kho chưa như kỳ vọng.

Việc khai thác các diện tích đất trống, nhà xưởng cần phải quyết liệt hơn nữa để mang lại hiệu quả cao hơn cho Xí nghiệp.

4.1.2 KHẤU KINH DOANH:

Tình hình kinh doanh gỗ nguyên liệu năm 2019 có nhiều biến động do thị trường gỗ đang bị ảnh hưởng từ cuộc chiến thương mại Mỹ-Trung, Công ty tăng nhập khẩu kinh doanh nhưng lợi nhuận thấp do chi phí lưu con't, lưu bãi tăng và tăng chi phí bán hàng nên hiệu quả kinh doanh không cao. Đến quý IV/2019 thị trường kinh doanh gỗ nguyên liệu có dấu hiệu khởi sắc hơn, hàng bán ra ổn định và giảm hàng tồn kho nên mang lại hiệu quả kinh doanh tốt nhưng tính chung cả năm thì tỉ suất lợi nhuận thấp hơn năm 2018 (tỉ suất lợi nhuận năm 2019 là 1,48% và năm 2018 là 1,6%).

Năm 2019, Bộ phận kinh doanh đã phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu doanh thu mà kế hoạch đã đề ra là 150 tỷ đồng và đạt 100% chỉ tiêu lợi nhuận so với kế hoạch được giao. Tuy nhiên, Phòng chưa nhanh nhạy trong việc chuyển đổi mặt hàng, phát triển thêm nguồn hàng mới cung ứng cho thị trường nội địa. Phòng cần nghiên cứu cung ứng gỗ cho các nhà máy sản xuất hàng outdoor như gỗ Bạch Đàn, Keo...

4.1.3 KHẤU DỊCH VỤ:

Hoạt động của bộ phận cho thuê văn phòng và kinh doanh kho bãi năm 2019 còn nhiều khó khăn, hiệu quả kinh doanh đạt được một số kết quả nhất định như sau:

+ Nhà 146 Cách Mạng Tháng Tám – quận Tân Bình: Công ty thuê lại của Công ty kinh doanh Nhà, giá thuê tăng hàng năm và Công ty đã thành lập Chi nhánh tại đây. Doanh thu năm 2019 là 616 triệu đồng và lãi là 184 triệu đồng.

+ Kho quận 7: hoạt động tốt mặc dù diện tích 2.540m² trống 05 tháng song giá thuê tăng và tận dụng hết các kho bãi nên kết quả đạt tốt. Doanh thu là 3.505 triệu đồng và lợi nhuận là 2.540 triệu đồng.

+ Kho Phú Lâm: kinh doanh không hiệu quả, còn nhiều diện tích trống chưa khai thác hết vì kho cũ, xuống cấp, dột... nhưng giá thuê kho cao vì giá đất tăng cao nên ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh. Doanh thu năm 2019 là 849 triệu đồng nhưng lợi nhuận lỗ 24 triệu đồng.

+ Kho Hóc Môn: hoạt động tốt và ổn định, diện tích trồng được khai thác hết. Doanh thu là 2.363 triệu đồng nhưng lợi nhuận là 1.725 triệu đồng.

+ Tại văn phòng Công ty: một số phòng vào quý IV/2019 còn trống nên làm giảm hiệu quả kinh doanh.

Bên cạnh đó, tiền thuê đất ngày càng tăng cao đã làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của bộ phận kinh doanh văn phòng, kho bãi nói riêng và toàn Công ty nói chung.

4.1.4 KHẤU DỰ ÁN:

Hiện nay Công ty đang quản lý và sử dụng 6 khu đất phi nông nghiệp như sau:

+ Khu đất tại Văn phòng công ty – số 64 Trương Định, P.7, Quận 3:

- Công ty vẫn chưa ký được hợp đồng thuê đất. Từ nhiều năm nay, UBND thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu Công ty ký hợp đồng thuê lại của Công ty phát triển kinh doanh nhà thành phố Hồ Chí Minh nhưng ban điều hành không đồng ý và tiếp tục yêu cầu UBND thành phố Hồ Chí Minh cho Công ty ký hợp đồng với Sở Tài nguyên môi trường thành phố Hồ Chí Minh.

- Hiện nay Công ty đang sử dụng khu đất này làm văn phòng làm việc và cho thuê văn phòng; tuy nhiên chi phí tiền thuê đất các năm gần đây tăng mạnh ảnh hưởng tới tình hình SXKD của Công ty. Năm 2018, chi phí tiền thuê đất chỉ khoảng 2,5 tỷ nhưng năm 2019 chi phí thuê đất đã lên 3,033 tỷ đồng (Tháng 10/2019 chi cục Thuế Quận 3 mới ra thông báo cho cả năm 2019). Doanh thu từ việc cho thuê văn phòng tạm thời đủ bù đắp cho chi phí này tuy nhiên hiện nay do cơ sở hạ tầng cũ, lạc hậu, cạnh tranh nhiều từ các tòa nhà bên cạnh cho thuê văn phòng cùng khu vực nên việc duy trì doanh thu để bù đắp chi phí thuê đất của Công ty gặp nhiều khó khăn.

+ Khu đất tại Xí nghiệp CBGXX Long Bình Tân – Phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai:

- Hợp đồng thuê đất đã hết hạn từ năm 2010. Từ năm 2010 đến 2016, Sở TNMT tỉnh Đồng Nai phụ lục hợp đồng gia hạn mỗi năm 01 lần. Từ năm 2017 đến nay, UBND tỉnh Đồng Nai không gia hạn cho Xí nghiệp Long Bình Tân nữa. Hiện tại, khu đất của Xí nghiệp không còn nằm trong quỹ đất của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai và Công ty cũng không thực hiện Quyết định 824/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thu hồi đất của Xí nghiệp. Bộ phận dự án Công ty đã làm việc với Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai cấp chỉ tiêu quy hoạch là khu nhà ở thấp tầng và đang tiếp tục triển khai thực hiện các thủ tục cần thiết khác để xin UBND tỉnh Đồng Nai cho triển khai dự án theo quy hoạch.

+ Khu đất tại số 57/6 ấp Nam Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn:

- Đến tháng 12/2020 là hết hạn hợp đồng thuê đất. Bộ phận Dự án Công ty đã nộp hồ

sơ cho Sở Kế hoạch - Đầu tư thành phố để làm thủ tục thuê đất mới và UBND huyện Hóc Môn xin điều chỉnh chỉ tiêu xây dựng từ thấp tầng lên cao tầng (20 tầng) và đang chờ chủ tịch UBND huyện phê duyệt.

+ Khu đất tại số 97/2/20 đường Kinh Dương Vương, P. 12, Quận 6:

Đã hoàn thành thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do Sở Tài nguyên & Môi trường thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31/10/2018.

+ Khu đất tại số 30/1, đường Nguyễn Văn Quỳ, P. Phú Thuận, Quận 7:

- Bộ phận Dự án Công ty đang làm việc với UBND quận 7 V/v xin chỉ tiêu quy hoạch (dân số, mật độ XD, hệ số SSD, tầng cao) xây dựng chung cư cao tầng.

- Công ty có nhận thông báo số 142/TB-CCT ngày 08/01/2020 Chi cục thuế Quận 7, Cục thuế TP. Hồ Chí Minh về tiền nợ tiền chậm nộp tiền thuê đất, thuê mặt nước tại khu đất này là 11,014 tỷ đồng từ năm 2014 đến nay. Tuy nhiên, căn cứ theo hợp đồng thuê đất thì việc truy thu của Chi cục thuế là không phù hợp và không có cơ sở. Công ty đang xin ý kiến HĐQT công ty về việc khởi kiện hành chính đối với Chi cục thuế Quận 7 để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty.

+ Chi nhánh Tân Bình tại số nhà 146 Trường Chinh, Phường 12, Quận Tân Bình:

Công ty đã nhận được Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh – Mã số chi nhánh: 0300635522-003, đăng ký lần đầu ngày 18/04/2019 của Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh.

Việc khai thác lợi thế các lô đất mà Công ty đang quản lý gặp khó khăn vì Nghị định 167 của Chính phủ, làm các cấp chính quyền địa phương chưa giải quyết được phải chờ văn bản hướng dẫn mới của Chính phủ nên tới nay hoạt động này chỉ là tập trung hoàn thiện các khâu pháp lý và xin cấp thông tin quy hoạch.

4.1.5 CÔNG TÁC KẾ HOẠCH - THỊ TRƯỜNG:

- Phòng KHTT luôn cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Công tác kế hoạch luôn kịp thời, đầy đủ, đáp ứng yêu cầu của Ban điều hành trong công tác điều hành các hoạt động của Công ty cũng như hoàn thành đúng quy định các yêu cầu về báo cáo thống kê của các cơ quan chức năng.

- Công tác theo dõi tiến độ sản xuất, giao hàng và hỗ trợ xí nghiệp trong công tác sản xuất, đầu tư được phòng thực hiện sát sao và giải quyết nhanh chóng. Phòng KHTT đã duy trì mối quan hệ tốt với các khách hàng truyền thống, tìm kiếm khai thác thêm khách hàng mới và phối hợp chặt chẽ với Xí nghiệp để đảm bảo chất lượng hàng và xuất hàng đúng với thời gian cam kết với khách hàng. Thu đủ 100% tiền hàng xuất khẩu và không để phát sinh nợ xấu.

- Tiếp tục duy trì Hệ thống chứng nhận quản lý chất lượng ISO 9001:2015 và FSC-COC

của Công ty.

- Để đạt được kết quả trên ngoài sự chỉ đạo sát sao của Ban TGD, sự hợp tác của Xí nghiệp và các phòng ban là sự nỗ lực rất lớn của Phòng. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Phòng vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong việc mở rộng thị trường mới cho Xí nghiệp vì còn nhiều vấn đề hạn chế trong việc thiết kế mẫu mã, các tiêu chuẩn xuất khẩu đòi hỏi ngày càng cao và giá cả khó cạnh tranh với các doanh nghiệp cùng ngành khác với máy móc thiết bị hiện đại hơn.

4.1.6 CÔNG TÁC ĐẦU TƯ – XÂY DỰNG:

Năm 2019, hai xí nghiệp đã thực hiện được:

+ Xí nghiệp Mỹ Nguyên: mua và lắp đặt quạt hút vuông gắn tường, làm mương thoát nước, lắp đặt hệ thống camera, nâng mái 2 trạm bơm hơi và cắt đục, đổ bê tông xường tạo phôi, lắp ráp tháp xử lý bụi sơn, đóng trần và sửa chữa nhà vệ sinh văn phòng, đổ nền bê tông số 1 bãi sau, xây dựng 03 Lò sấy gỗ hơi nước tự động, máy chà nhám, xe nâng 2,5 tấn, tổng giá trị đầu tư là 2,043,941,945 đồng.

± Về việc triển khai thực hiện dự án đầu tư mở rộng tại Xí nghiệp Mỹ Nguyên theo chủ trương của ĐHĐCĐ và HĐQT đã thông qua: Công ty đã hoàn thành xong Báo cáo kinh tế kỹ thuật (bao gồm: hiệu quả đầu tư dự án, dự toán chi tiết, bản vẽ thiết kế) và đã được các Cổ đông lớn thông qua. Ban điều hành Công ty cũng đã tiến hành hành tổ chức mời thầu và chọn nhà thầu tư vấn có đủ năng lực “Thẩm tra Báo cáo kinh tế kỹ thuật, Dự toán công trình và Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công (trừ thiết kế công nghệ) thuộc Dự án Đầu tư Xây dựng Kho thành phẩm và Mái vòm”; và đã thẩm tra xong với tổng mức đầu tư dự kiến (đã bao gồm thuế VAT) là: 11.574.526.468 đồng. Bên cạnh đó, Công ty đã cho đo đạc lại diện tích đất tổng thể của XN Mỹ Nguyên và có sự thay đổi từ 26.162,6m² tăng lên 30.672m². Vì vậy, Công ty đã gửi hồ sơ cho Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Định để xin điều chỉnh GCNQSDĐ và cấp lại sổ đỏ. Ngày 03/02/2020 UBND tỉnh Bình Định đã có Công văn số 521/UBND-KT cho phép Công ty điều chỉnh theo diện tích mới. Khi được cấp sổ đỏ xong Công ty sẽ tiến hành xin phép quy hoạch mặt bằng tổng thể và thẩm duyệt hệ thống PCCC nhà xưởng, sau đó gửi Hồ sơ thiết kế dự án cho Sở xây dựng Bình Định để xin giấy phép xây dựng. Khi đã có giấy phép xây dựng, Công ty sẽ tiến hành lựa chọn nhà thầu xây dựng và tổ chức đấu thầu theo quy định của Luật đấu thầu và Điều lệ Công ty.

+ Xí nghiệp Long Bình Tân: năm 2019 không sửa chữa và xây dựng gì mới.

4.1.7 CÔNG TÁC KẾ TOÁN TÀI CHÍNH:

- Thực hiện báo cáo tài chính theo định kỳ đầy đủ, kịp thời.
- Đảm bảo nguồn vốn kinh doanh cho hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Công ty.
- Duy trì quan hệ tốt với ngân hàng.

- Tích cực học tập và áp dụng kịp thời những thay đổi về chế độ kế toán. Chấp hành tốt chế độ chính sách của Nhà nước.
- Có kế hoạch kiểm tra đột xuất hoặc định kỳ các đơn vị trong Công ty.

4.1.8 PHÒNG TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH (Bộ phận quản lý lao động – tiền lương)

Công tác lao động tiền lương và giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động thực hiện kịp thời, đúng người đúng việc. Công tác hành chính, văn thư cũng được thực hiện kịp thời, chu đáo, không có sự sơ sót.

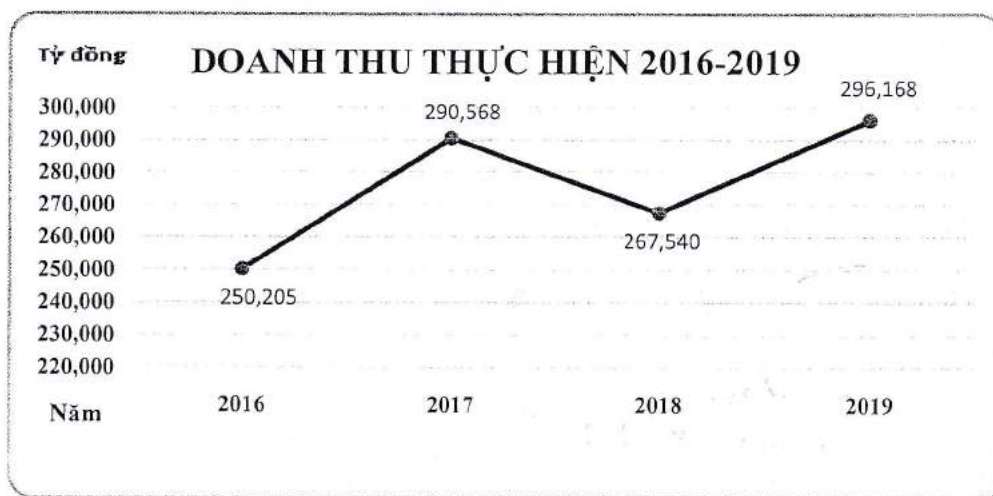
4.1.9 CÔNG TÁC ĐOÀN THỂ

Chính quyền luôn kết hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể thực hiện tích cực các hoạt động xã hội, vận động đoàn viên tham gia tích cực công tác SXKD, đồng thời tổ chức được nhiều hoạt động chăm lo đời sống tinh thần cho người lao động, tổ chức tham quan, du lịch, cũng như hỗ trợ cho người lao động tại các xí nghiệp khi gặp thiên tai, bão lụt...

Các tổ chức đoàn thể cần tích cực hơn nữa trong việc sâu sát, tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của CBCNV, người lao động để phản ánh, đề xuất chính quyền giải quyết kịp thời và xây dựng phong trào thể dục thể thao, tạo sân chơi thiết thực nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết và xây dựng môi trường làm việc sáng khoái văn minh, hoà đồng.

4.2. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

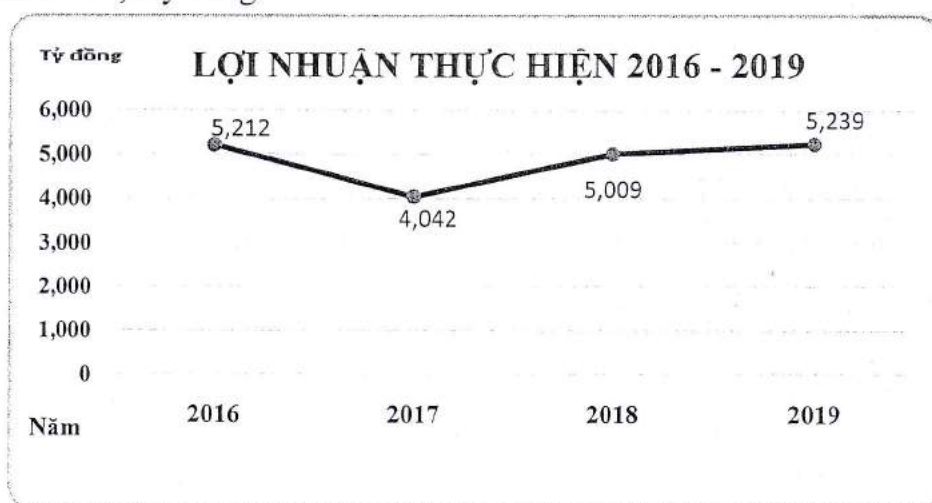
- **Doanh thu:** Năm 2019, toàn Công ty thực hiện doanh thu 296,168 tỷ đồng, đạt 124% kế hoạch năm, tăng 10% so với năm 2018 và vượt 10% so với mức doanh thu mà nhóm chủ sở hữu kỳ vọng là 268 tỷ đồng. Trong cơ cấu doanh thu của toàn Công ty thì doanh thu từ sản xuất công nghiệp chiếm 40%, tăng 12% so với kế hoạch đề ra.



- **Kim ngạch xuất nhập khẩu:** Năm 2019 kim ngạch XNK thực hiện 11.483.864USD, đạt 118% so với kế hoạch năm, tăng 8% so với năm 2018. Trong đó, kim

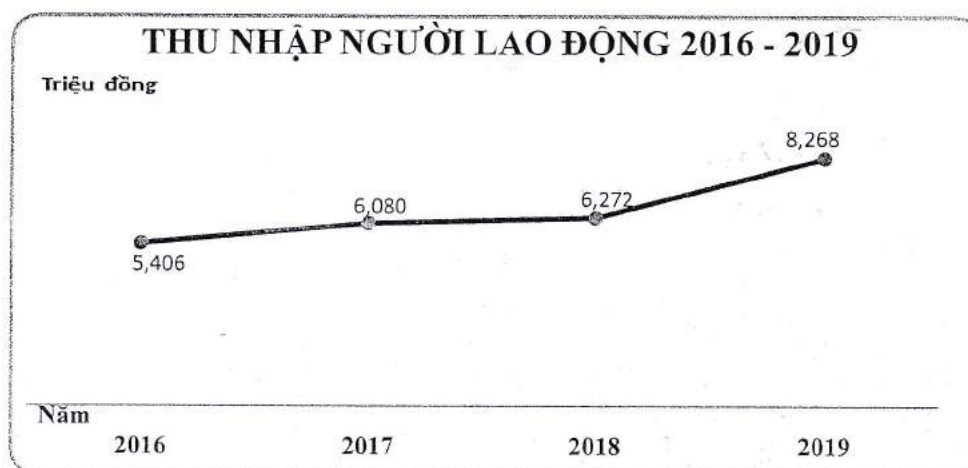
ngạch xuất khẩu thực hiện 5.090.423 USD đạt 113% so kế hoạch năm, giảm 6% so với năm 2018 và kim ngạch nhập khẩu thực hiện 6.393.441 USD đạt 123% so với kế hoạch đề ra, tăng 23% so với năm 2018 vì hiện nay khối sản xuất xuất khẩu đồ gỗ chỉ còn Xí nghiệp CBLSXK Mỹ Nguyên và Xí nghiệp CBGXXK Long Bình Tân hiện đang tập trung khai thác mặt bằng trống để cho thuê kho trong thời gian chờ triển khai dự án. Bên cạnh đó, Công ty đã tăng cường hoạt động nhập khẩu và đẩy mạnh hoạt động kinh doanh gỗ nguyên liệu để mang lại lợi nhuận cho Công ty.

- **Lợi nhuận:** Lợi nhuận trước thuế từ hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Công ty là 5,206 tỷ đồng đạt 100% kế hoạch năm và tăng 4% so với năm 2018. Đây là chỉ tiêu hàng đầu được Công ty đặc biệt chú trọng. Tuy nhiên, vì phát sinh tiền thuê đất năm 2019 tăng 485 triệu đồng so với năm 2018 tại lô đất 64 Trương Định, Quận 3, Tp. HCM nên làm giảm lợi nhuận toàn Công ty năm 2019 nhưng Công ty vẫn cố gắng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2019 đề ra là 5,2 tỷ đồng.



- **Cổ tức:** Dự kiến cổ tức năm 2019 là 10% - đạt 100% kế hoạch đề ra.

- **Thu nhập người lao động:** Năm 2019 thu nhập bình quân của người lao động trong toàn Công ty là 8.268.000 đồng/người/tháng đạt 118% kế hoạch năm, tăng 32% so với năm 2018.



Tóm lại, năm 2019 mặc dù nền kinh tế hiện nay đang trong bối cảnh thị trường toàn cầu có nhiều biến động bất ổn, đặc biệt là cuộc chiến thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc làm suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu nhưng Công ty Vinafor Sài Gòn đã cố gắng nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ được giao, các chỉ tiêu về doanh thu, kim ngạch XNK đều đạt và tăng khá cao, đặc biệt là chỉ tiêu thu nhập của người lao động tăng 18% và chỉ tiêu lợi nhuận đạt kế hoạch mà ĐHCĐ và HĐQT Công ty đã đề ra là 5,2 tỷ đồng. Sản xuất và kinh doanh đều đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đã giao, chỉ trừ bộ phận cho thuê văn phòng và kho bãi hiệu quả bị hạn chế do tiền thuê đất tăng cao.

III/ BÁO CÁO TRÍCH LẬP CÁC QUỸ VÀ THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH TRONG NĂM 2019:

1. Phân phối lợi nhuận của năm 2018 như sau:

1.1 Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	: 5.009.934.097 đồng
1.2 Thuế Thu nhập doanh nghiệp	: 988.724.499 đồng
1.3 Tổng lợi nhuận sau thuế	: 4.021.209.598 đồng
1.4 Phân phối lợi nhuận:	
- Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi(14%)	: 562.969.344 đồng
- Thường HĐQT và BKS (1.6%)	: 65.412.718 đồng
- Trích lập Quỹ đầu tư phát triển(24.7%)	: 992.865.536 đồng
- Chia cổ tức (10% vốn điều lệ)	: 2.399.962.000 đồng

2. Thực hiện chế độ chính sách trong năm 2019:

Công ty luôn chấp hành tốt mọi nghĩa vụ đối với Nhà nước như nộp đầy đủ các loại thuế. Đối với người lao động, Công ty luôn quan tâm và thực hiện đầy đủ các chế độ như:

- Chi phí tiền lương toàn công ty năm 2019	: 29.339.079.862 đồng
- Nộp ngân sách nhà nước năm 2019	: 28.004.190.888 đồng
- Kinh phí công đoàn năm 2019	: 246.936.152 đồng
- Nộp BHXH năm 2019	: 3.161.187.577 đồng
- Nộp BHYT năm 2019	: 567.425.550 đồng
- Nộp BHTN năm 2019	: 247.872.992 đồng

3. Phân phối lợi nhuận năm 2019 (dự kiến):

1.1 Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	: 5.206.562.924 đồng
1.2 Thuế Thu nhập doanh nghiệp	: 1.134.088.096 đồng
1.3 Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	: 4.072.474.828 đồng
1.4 Điều chỉnh lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	

năm trước (Hồi tố tiền truy thu đất năm 2017) : 667.379.744 đồng

1.5 Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối : 3.405.095.084 đồng

1.6 Phân phối lợi nhuận:

- Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi(16%) : 544.815.213 đồng

- Thưởng HĐQT và BKS (1.52%) : 51.706.461 đồng

- Trích lập Quỹ đầu tư phát triển(22%) : 2.808.573.410 đồng

- Chia cổ tức : 0 đồng

** Giải trình về việc không chia cổ tức năm 2019:*

- Mặc dù tỉ lệ chia cổ tức năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 10/6/2019 là 10% trên vốn điều lệ (2.399.962.000 đồng) và Công ty vẫn đảm bảo đủ lợi nhuận để chia mức cổ tức này. Tuy nhiên, vì Đại dịch Covid-19 năm 2020 đã gây ra khó khăn rất lớn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty. Vì vậy, Công ty cổ phần SX và XNK Lâm sản Sài Gòn trình ĐHCĐ xem xét đồng ý cho Công ty không chia cổ tức từ lợi nhuận năm 2019 mà giữ lại để bổ sung vào quỹ đầu tư phát triển và để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

IV- TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ NGOÀI NĂM 2019:

1. Đầu tư cổ phiếu EXIMBANK:

Tổng số cổ phần sở hữu tính đến 31/12/2019: 4.023 Cổ phiếu (giá gốc 28.653.939 đồng)

2. Đầu tư vào Công ty cổ phần nguyên liệu giấy Tân Thành:

- Tổng số cổ phần sở hữu tính đến 31/12/2019 : 903 CP (1.000.000đ/CP)

- Cổ tức nhận được trong năm 2019 : 60.200.000đồng

V- BÁO CÁO TÌNH HÌNH CÔNG NỢ ĐẾN NGÀY 31/12/2019:

*** Nợ phải thu khách hàng: 42.202.675.275 đồng**

Trong đó: Nợ khó đòi là 1.158.419.175 đồng (đã được trích lập dự phòng)

*** Nợ phải trả: 78.764.185.809 đồng**

Trong đó: + Nợ phải trả khách hàng: 25.710.618.324 đồng

+ Nợ phải trả ngân hàng: 53.053.567.485đồng

VI- PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2020:

1. Toàn Công ty:

a/ Doanh thu : 187 tỷ đồng

b/ Kim ngạch XNK : 7.500.000USD

Trong đó: + Xuất khẩu : 3.000.000USD

+ Nhập khẩu : 4.500.000USD

c/ Lợi nhuận trước thuế : 880 triệu đồng

d/ Tỷ lệ cổ tức : 2% (trên vốn điều lệ)

e/ Thu nhập bình quân : 7.000.000đ/ người/tháng

2. Từng đơn vị:

STT	Đơn vị	Doanh thu (Tr.đồng)	Kim ngạch XNK (USD)	Lợi nhuận (Tr.Đồng)
1	Xí nghiệp CBL SXK Mỹ nguyên	70,000	3,000,000	1,100
2	Xí nghiệp CBGXK Long Bình Tân (cho thuê kho bãi)	2,220		940
3	Phòng Kinh doanh	105,000	4,500,000	1,600
4	Bộ phận kinh doanh kho bãi	7,000		4,300
5	Cho thuê văn phòng	3,263		-260

Bên cạnh chiến tranh thương mại Mỹ - Trung chưa có dấu hiệu hạ nhiệt cùng với sự bùng phát của Đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng rất lớn đến chỉ tiêu kế hoạch doanh thu và lợi nhuận trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty. Vì vậy, căn cứ tình hình cụ thể của Công ty, Ban điều hành Công ty CP SX và XNK Lâm sản Sài Gòn báo cáo kế hoạch SXKD năm 2020 của các đơn vị và toàn Công ty là: Doanh thu 187 tỷ đồng và Lợi nhuận là 880 triệu đồng. Trong đó Công ty đã tiết kiệm 400 triệu chi phí quản lý chung so với năm 2019. Cụ thể như sau:

+ **Xí nghiệp Mỹ Nguyên:** là đơn vị chịu ảnh hưởng nặng nề nhất do Đại dịch Covid-19. Lợi nhuận năm 2020 của Xí nghiệp dự kiến là 1,1 tỷ đồng, giảm 74% so với năm 2019 do thị trường chính của Công ty là Mỹ và Châu Âu, những nơi bị ảnh hưởng lớn nhất của dịch Covid-19, các đơn hàng bị sụt giảm nghiêm trọng, khách hàng đã giảm 50% đơn hàng và những đơn hàng trái vụ của Xí nghiệp cũng khó có thể tiếp tục duy trì và hiệu quả rất thấp. Lợi nhuận 1,1 tỷ là kết quả SXKD của Quý I/2020, lợi nhuận từ đơn hàng của các tháng còn lại tại Xí nghiệp không đáng kể, chỉ đủ chi phí cho hoạt động sản xuất tại Xí nghiệp, trả lương cho người lao động và tránh lỗ chứ không có lãi.

+ **Kinh doanh gỗ:** các khách hàng mua gỗ của Công ty chủ yếu là những doanh nghiệp sản xuất trong nước xuất khẩu đi thị trường Mỹ, Châu Âu đã ngưng hoạt động. Vì vậy, gỗ nguyên liệu của Công ty nhập về không bán được đa số lưu kho, làm phát sinh chi phí tài chính nên hoạt động kinh doanh gặp rất nhiều khó khăn, chỉ đặt mục tiêu lãi 1,6 tỷ đồng, giảm 34% so với năm 2019.

+ **Bộ phận cho thuê văn phòng, kho bãi:** mặc dù tình hình kinh doanh khó khăn nhưng bộ phận cho thuê kho bãi vẫn cố gắng phấn đấu đạt kết quả như năm 2019. Tuy nhiên, bộ phận cho thuê văn phòng lợi nhuận dự kiến giảm 181% so với năm 2019 vì một số khách hàng kinh doanh khó khăn phải trả lại mặt bằng, Công ty phải giảm giá thuê để hỗ trợ khách hàng trong tình hình dịch, cộng thêm chi phí và tiền thuê đất cao nên dẫn đến việc kinh doanh bị lỗ.

Tháng 4/2020, thực hiện nghỉ 21 ngày giãn cách xã hội nhưng Công ty vẫn phải chi trả tiền lương cho người lao động. Mặc dù được sự hỗ trợ của nhà nước về việc gia hạn thời gian

nộp thuế, tiền thuê đất và ngân hàng giảm lãi suất cho vay nhưng với tỉ lệ giảm 0.2%/năm thực sự không mang lại hiệu quả nhiều cho Công ty trong việc trang trải các chi phí và mang lại hiệu quả cao trong tình hình sản xuất kinh doanh khó khăn do dịch Covid-19 gây ra như hiện nay. Tuy nhiên, Công ty sẽ cố gắng phấn đấu để đạt kết quả sản xuất kinh doanh ở mức cao nhất.

3. Các giải pháp thực hiện kế hoạch 2020:

Cùng với căng thẳng thương mại giữa Mỹ - Trung Quốc, Dịch viêm phổi do virus corona gây ra đầu năm 2020 đang tác động tiêu cực đến kinh tế Việt Nam cũng như sự phát triển của nền kinh tế toàn cầu. Năm 2020 kinh tế thế giới dự kiến sẽ tiếp tục đối mặt với nhiều yếu tố bất ổn, cả về kinh tế, thương mại cũng như các vấn đề về địa chính trị, dịch bệnh... là rủi ro hàng đầu với đà tăng trưởng kinh tế trong năm nay.

Để đạt được kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, Ban điều hành Công ty CP SX và XNK Lâm sản Sài Gòn đề ra các biện pháp sau:

**** Khâu sản xuất:***

- Hoàn thành nhanh hồ sơ đất và hồ sơ xây dựng nhà xưởng hiện tại và xin cấp phép xây dựng nhà xưởng mới đã được duyệt.
- Hoàn thành công tác đầu tư máy móc, thiết bị và tổ chức sản xuất có hiệu quả tại Xí nghiệp chế biến lâm sản xuất khẩu Mỹ Nguyên.
- Rà soát, cải tiến quy trình sản xuất nhằm tiết kiệm nguyên vật liệu kết hợp với việc sắp xếp và tổ chức sản xuất hợp lý làm tăng năng suất, giảm giá thành sản phẩm đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát đảm bảo chất lượng sản phẩm.
- Chất lượng sản phẩm và bảo đảm tiến độ giao hàng là những mục tiêu quan trọng để nâng cao uy tín và tính cạnh tranh các sản phẩm của Công ty.
- Mở rộng mặt hàng mới như nhôm kết hợp gỗ, sắt sơn tĩnh điện kết hợp gỗ, hàng Wicker.
- Củng cố phòng mẫu, tăng cường công tác thiết kế.
- Nhanh chóng hoàn thiện showroom trưng bày mẫu. Phát triển thêm nhiều mẫu mã mới đáp ứng thị hiếu của khách hàng và thị trường sản phẩm gỗ hiện nay.
- Xây dựng, kiểm soát chặt chẽ định mức tiêu hao nguyên vật liệu nhằm hạn chế các chi phí phát sinh. Tính toán kỹ phương án sản xuất kinh doanh, các chi phí khi nhận đơn hàng, đảm bảo đơn hàng có hiệu quả, an toàn trong thanh toán mới thực hiện.
- Có các chính sách thỏa đáng cho người lao động nhằm sàng lọc, tuyển mới lực lượng công nhân có tay nghề và tuổi trẻ để đẩy mạnh sản xuất.

**** Khâu kinh doanh***

- Tuân thủ tiêu chí hàng đầu của bộ phận Kinh doanh: Kinh doanh đảm bảo trên cơ sở bảo toàn vốn.

- Tiến hành nhập gỗ Bạch Đàn hoặc Tràm bông vàng để bán cho các nhà máy sản xuất bàn ghế ngoài trời trong nước.
- Hoạt động kinh doanh phải quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ và bán hàng tồn kho.
- Thực hiện việc làm đại lý cho các Công ty nước ngoài tiêu thụ gỗ Bạch Đàn các loại và gỗ Thông để hưởng hoa hồng.
- Tổ chức tốt công tác điều nghiên khách hàng trước khi bán hàng nhằm hạn chế nợ quá hạn, nợ khó đòi.
- Nghiên cứu mở rộng mặt hàng mới ngoài gỗ nhằm đa dạng hóa sản phẩm kinh doanh.

*** *Khâu dịch vụ cho thuê văn phòng và kho bãi***

- Tích cực tìm kiếm khách hàng, tập trung khai thác các diện tích đất/phòng còn trống với hiện trạng như hiện có và tích cực chăm sóc tốt khách hàng hiện tại.
- Hoàn tất các thủ tục giấy tờ nhà đất đối với các lô đất chưa ký hợp đồng thuê.
- Hoàn thiện việc điều chỉnh hợp đồng thuê đất tại Quận 7, Tp.HCM.
- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát hệ thống PCCC tại đơn vị và các kho bãi.
- Đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

*** *Khâu thị trường:***

- Khai thác thêm thị trường nguyên liệu để đáp ứng nhu cầu sản xuất.
- Mở rộng khách hàng ở những thị trường mới như EU (Đức, Anh, Pháp...).
- Quan tâm hơn nữa công tác thị trường, chăm sóc tốt khách hàng hiện có, tìm kiếm khách hàng mới, thực hiện tốt công tác marketing (tham gia hội chợ Vifa-Expo hoặc đăng quảng cáo trên tạp chí niêm giám hội chợ hàng năm, tăng cường quảng bá trên các tạp chí chuyên ngành...), nâng cao và quảng bá thương hiệu Vinafor Sài Gòn trong và ngoài nước để thu hút thêm thị trường cũng như khách hàng tiềm năng.
- Tiến hành xây dựng các bộ tiêu chuẩn về đánh giá tuân thủ trách nhiệm xã hội như các chứng nhận BSCI/SMATE/SA8000/ICS/C-TPAT nhằm đảm bảo tuân thủ đầy đủ tiêu chuẩn đủ điều kiện để xuất khẩu sang thị trường Châu Âu.

*** *Khâu dự án:***

- Tập trung hoàn thiện hồ sơ pháp lý các lô đất của Công ty trong thời gian chờ triển khai các dự án, mục tiêu là giữ đất để tiếp tục khai thác sử dụng.

*** *Khối văn phòng:***

- Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, công tác quản lý giám sát hoạt động của các bộ phận nhằm thực hiện tốt kế hoạch đề ra.
- Hoàn thiện các quy chế trong công ty.
- Chủ động và tư vấn kịp thời cho các phòng / xí nghiệp khi có những chính sách mới được áp dụng, những biến động của thị trường.
- Tăng cường hơn nữa công tác thu hồi nợ thuê văn phòng tại 64 Trương Định.

- Rà soát, cắt giảm các chi phí (điện thoại, điện, nước, văn phòng phẩm, tiếp khách...) nhằm đạt mục tiêu tiết kiệm đề ra.

Với các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra – nhất là chỉ tiêu lợi nhuận, Chúng ta xác định rằng sản xuất kinh doanh ngày càng cạnh tranh gay gắt nhưng chúng ta tin tưởng vững chắc rằng với sự đoàn kết, đồng thuận, chung sức chung lòng của cả tập thể CBNV, sự chỉ đạo, định hướng của Công ty Mẹ - Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam – Công ty cổ phần cùng với sự quan tâm sâu sắc, hỗ trợ kịp thời của HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty, chúng ta sẽ tạo nên sức mạnh tổng hợp, thực hiện thành công nhiệm vụ SXKD năm 2020.

**BAN ĐIỀU HÀNH/
CÔNG TY CP SX VÀ XNK LÂM SẢN SÀI GÒN
TỔNG GIÁM ĐỐC**



TÔ NGỌC NGỜI